

BÁO CÁO

tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI; 5 năm thực hiện Kết luận 43-KL/TW ngày 07/01/2019 của Ban Bí thư tiếp tục thực hiện Nghị quyết 25-NQ/TW về “Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới”

A. KẾT QUẢ 10 NĂM THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 25-NQ/TW; 5 NĂM THỰC HIỆN KẾT LUẬN 43-KL/TW

I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

1. Tình hình chung

Thành phố Bắc Kạn là trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội của tỉnh, có diện tích tự nhiên 136,998km²; dân số 47.735 người; có 8 đơn vị hành chính (2 xã, 6 phường); với 117 thôn, tổ. Đảng bộ thành phố có 45 chi, đảng bộ cơ sở, 172 chi bộ trực thuộc Đảng ủy cơ sở với 4.629 đảng viên (đảng viên người DTTS 2.756, đảng viên theo tôn giáo 19).

Qua 10 năm thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW, được sự quan tâm của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp; sự đoàn kết, thống nhất của đồng bào các dân tộc, tình hình kinh tế - xã hội thành phố Bắc Kạn có nhiều chuyển biến tích cực, tăng trưởng kinh tế năm sau cao hơn năm trước; kết cấu hạ tầng đô thị được quan tâm đầu tư xây dựng; tập trung các nguồn lực xây dựng nông thôn mới tại 2 xã Nông Thượng, Dương Quang; đời sống Nhân dân không ngừng được cải thiện, từng bước nâng cao; an ninh chính trị - trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể được quan tâm thực hiện; Lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thành công cuộc 02 bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV, XV và đại biểu HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2016-2021, 2021-2026; tổ chức Đại hội nhiệm kỳ của các tổ chức chính trị - xã hội thành phố theo đúng kế hoạch. Đó là nền tảng quan trọng để cấp ủy, chính quyền thành phố quán triệt và đưa các chỉ thị, nghị quyết của Đảng vào cuộc sống. Năm 2020, thành phố là đơn vị đầu tiên của tỉnh hoàn thành Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

Tuy nhiên, do tình hình thế giới có nhiều biến động; tình trạng biến đổi khí hậu; dịch bệnh Covid-19, dịch bệnh đối với cây trồng, vật nuôi; tăng trưởng kinh tế chưa thực sự bền vững; công tác giải phóng mặt bằng một số công trình, dự án còn vướng mắc; các vấn đề liên quan đến tội phạm công nghệ cao, tin dụng đen, lừa đảo qua mạng Internet... đã ảnh hưởng không nhỏ đến sản xuất, kinh doanh, đời sống và tư tưởng của một bộ phận Nhân dân, gây khó khăn trong việc lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền các cấp trong triển khai thực hiện Nghị

quyết số 25-NQ/TW của BCH Trung ương khóa XI; Kết luận số 43-KL/TW ngày 01/7/2019 của Ban Bí thư Trung ương khóa XII.

2. Thuận lợi, khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết số 25, Kết luận số 43, Chương trình số 14, Công văn số 2619.

2.1. Thuận lợi: Được sự quan tâm của Trung ương, của UBND tỉnh về đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng nhằm thúc đẩy phát triển toàn diện mọi mặt về kinh tế, văn hóa, xã hội; bộ mặt đô thị thành phố Bắc Kạn được xây dựng khang trang. Cơ cấu kinh tế chuyển dịch theo hướng tích cực: *Tỷ trọng CN-XDCB chiếm 38%; TM-DV chiếm 56,1%; NLN-Thủy sản chiếm 5,9%*. Thu ngân sách đạt 150 tỷ đồng. Thu nhập bình quân đạt 40 triệu đồng/người/năm. Mặt khác, thành phố có hệ thống đường giao thông Quốc lộ 3, 3B và các đường tỉnh lộ khác thuận lợi giao lưu, trao đổi hàng hóa với các đô thị vùng Đông Bắc (*Thái Nguyên, Cao Bằng, Lạng Sơn, Tuyên Quang, Hà Nội*)...

2.2. Khó khăn: Với vị trí địa lý, sự phân bố dân cư, nhất là khu vực nông thôn không tập trung nên việc quy hoạch, đầu tư cho phát triển cơ sở hạ tầng giao thông gặp nhiều khó khăn; đời sống vật chất, tinh thần của người ở 02 xã còn thấp; việc tiếp cận, tuyên truyền triển khai thực hiện các Chương trình MTQG hiệu quả chưa cao; một bộ phận Nhân dân còn tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào Nhà nước, ảnh hưởng đến kết quả thực hiện Nghị quyết. Các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân hoạt động với quy mô nhỏ, hiệu quả chưa cao; nguồn vốn thực hiện Chương trình MTQG về xây dựng nông thôn mới phụ thuộc nguồn vốn đầu tư từ Ngân sách Nhà nước; mức phân bổ còn thấp, chưa đáp ứng so với thực tế; cơ sở hạ tầng chưa thật đồng bộ, nguồn thu ngân sách hàng năm chưa ổn định...

II. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Việc tổ chức quán triệt Nghị quyết số 25-NQ/TW, Kết luận số 43-KL/TW, Chương trình số 14-CTr/TU, Công văn số 2619-CV/TU và các văn bản về công tác dân vận

Sau khi có Nghị quyết 25-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI, Quyết định số 290-QĐ/TW ngày 25/02/2010 của Bộ Chính trị khóa X về ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị (nay là Quy chế số 23-QĐ/TW ngày 30/7/2021); Chương trình hành động 14-CTr/TU ngày 06/8/2013 của Tỉnh ủy Bắc Kạn; Kết luận 43-KL/TW ngày 07/01/2019 của Ban Bí thư tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa XI về “*Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới*”; Thị ủy Bắc Kạn (nay là Thành ủy Bắc Kạn) đã lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng 03 kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW¹.

¹ Kế hoạch số 92-KH/TU ngày 26/7/2013 của Thị ủy Bắc Kạn v/v học tập, quán triệt thực hiện các nghị quyết, kết luận của HNTW 7 khóa XI; Kế hoạch 97-KH/TU ngày 23/8/2013 v/v thực hiện Chương trình hành động của BTW Tỉnh ủy thực hiện NQTW7 khóa XI về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới”; Kế hoạch 119-KH/BDVTU ngày 22/10/2013 của BDV Thị ủy v/v thực hiện Nghị quyết 25-NQ/TW.

Tổ chức hội nghị BCH Đảng bộ thị xã mở rộng quý III/2013 (ngày 27/8/2013, có 80 người dự) để quán triệt, phổ biến Nghị quyết 25-NQ/TW, Chương trình hành động 14-CTr/TU của Tỉnh ủy và các kế hoạch của Thị ủy, Ban Dân vận về công tác dân vận cho cán bộ chủ chốt thành phố (*photo văn bản gửi các chi, đảng bộ cơ sở*). Tổ chức quán triệt, thực hiện các chỉ thị, quyết định, kết luận, kế hoạch, đề án của Trung ương, Tỉnh ủy về công tác dân vận².

Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo phòng Văn hóa - Thông tin, Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thông đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền các nội dung trọng tâm của Nghị quyết số 25-NQ/TW, Kết luận số 43-KL/TW, Chương trình số 14-CTr/TU ngày 06/8/2013; Công văn số 2619-CV/TU ngày 04/4/2019 của Tỉnh ủy; Kế hoạch số 97-KH/TU ngày 23/8/2013 của Thành ủy; Kế hoạch số 119-KH/BDVTU ngày 20/10/2013 của Ban Dân vận Thành ủy trên các phương tiện thông tin đại chúng, Cổng thông tin điện tử thành phố, trong các cuộc họp triển khai nhiệm vụ và phát trên hệ thống truyền thanh thành phố, xã phường. Đội ngũ CB-CC-VC&NLĐ thành phố có nhận thức sâu sắc, đúng đắn hơn về quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận nói chung và Nghị quyết 25-NQ/TW nói riêng; ý thức trách nhiệm, tính tiên phong gương mẫu về công tác dân vận trong cán bộ, công chức, viên chức được nâng lên, xem công tác dân vận là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, là nhiệm vụ thường xuyên gắn với nhiệm vụ của từng phòng, ban, ngành, xã phường và cá nhân.

2. Việc ban hành các văn bản cụ thể hóa Nghị quyết số 25, Kết luận số 43, Chương trình số 14, Công văn số 2619 (số lượng, thể loại, nội dung); xây dựng đề tài, đề án khoa học có liên quan đến công tác dân vận (nêu rõ nếu có).

Trong 10 năm, Thành ủy Bắc Kạn đã xây dựng và ban hành 24 Kế hoạch, văn bản về thực hiện công tác dân vận; 10 Kế hoạch kiểm tra việc thực hiện QCDC ở cơ sở và phong trào “Dân vận khéo” tại các cơ quan, đơn vị, xã phường và các văn bản khác về công tác dân vận³. UBND thành phố xây dựng và ban hành 10 kế hoạch thực hiện công tác dân vận chính quyền hằng năm.

² Kết luận số 114-KL/TW ngày 14/7/2015 của Ban Bí thư khóa XI về nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan Nhà nước các cấp; Chỉ thị số 16-CT/TW ngày 16/5/2016 của Thủ tướng chính phủ; ban hành Công văn 117-CV/TU ngày 15/3/2016 v/v triển khai thực hiện Quyết định số 213-QĐ/TU ngày 01/3/2016 của BTV Tỉnh ủy ban hành Quy chế “Tiếp xúc, đối thoại trực tiếp của người đứng đầu cấp ủy đảng, chính quyền các cấp với nhân dân trên địa bàn tỉnh”; Quyết định số 214-QĐ/TU của BTV Tỉnh ủy về “Quy định trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền tiếp thu góp ý của MTTQVN, các đoàn thể và Nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền”; Kế hoạch số 43-KH/TU, ngày 25/8/2016 của BTV Tỉnh ủy tiếp tục thực hiện Quyết định số 290 của Bộ Chính trị về “Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị”; Kế hoạch số 48-KH/TU ngày 04/11/2016 về triển khai thực hiện Chỉ thị số 49-CT/TW ngày 20/10/2015 về “Tăng cường và đổi mới công tác dân vận của Đảng ở vùng đồng bào dân tộc thiểu số”; Đề án số 06-ĐA/TU ngày 14/12/2017 của BTV Tỉnh ủy về nâng cao hiệu quả phong trào “Dân vận khéo” giai đoạn 2018-2020; Quy chế số 22-QĐ/TU ngày 30/12/2021 của BTV Tỉnh ủy v/v ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị tỉnh; Đề án số 06-ĐA/TU ngày 03/02/2023 về nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của khối Dân vận cơ sở trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2023-2025...

³ Kết luận số 62-KL/TW ngày 8/12/2009 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới, nội dung, phương thức hoạt động của MTTQ, các đoàn thể chính trị-xã hội; Công văn 480-CV/TU ngày 01/4/2013 của Thị ủy Bắc Kạn về tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện phong trào “DVK” trên địa bàn; Quyết định 1144-QĐ/TU ngày 17/4/2013 về Quy chế hoạt động công tác dân vận của hệ thống chính trị; Quy chế 447-QĐ/TU ngày 04/7/2016 v/v ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị thành phố; Chương trình 03-CT/TU, ngày 28/9/2015 của Thành ủy Bắc Kạn về nâng

3. Công tác kiểm tra, giám sát việc quán triệt, triển khai Nghị quyết số 25, Kết luận số 43, Chương trình số 14, Công văn số 2619 và văn bản của địa phương triển khai thực hiện

Hàng năm, Ban Thường vụ Thành ủy thành lập các Đoàn kiểm tra, giám sát về thực hiện công tác dân vận, khối Dân vận cơ sở, việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở và phong trào “Dân vận khéo” tại các chi, đảng bộ cơ sở. Trong 10 năm, Ban Chỉ đạo thực hiện QCDC&DVK thành phố thành lập 44 đoàn, kiểm tra 113 đơn vị. BTV Thành ủy kiểm tra được 36 tổ chức đảng và 66 đảng viên; giám sát được 22 tổ chức đảng và 43 đảng viên. Qua kiểm tra, giám sát đã chỉ ra được những ưu điểm, khuyết điểm trong quá trình thực hiện; những tồn tại, hạn chế cần khắc phục trong thời gian tới của các cơ quan, đơn vị, địa phương. Từ đó, dân chủ ở cơ sở được phát huy, chính sách dân tộc, tôn giáo được thực hiện cơ hiệu quả, góp phần tạo sự đồng thuận trong xã hội, ổn định và nâng cao đời sống cho Nhân dân.

4. Việc phối hợp của các cấp, các ngành trong triển khai, quán triệt, thực hiện Nghị quyết số 25, Kết luận số 43, Chương trình số 14, Công văn số 2619 và các văn bản về công tác dân vận.

Thành ủy Bắc Kạn lãnh đạo, chỉ đạo chính quyền, các phòng ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và lực lượng vũ trang thành phố phối hợp quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết số 25, Kết luận số 43, Chương trình số 14, Công văn số 2619 và các văn bản về công tác dân vận thường xuyên và ngày càng rõ nét. Chỉ đạo Ban Dân vận Thành ủy ký kết Quy chế phối hợp với HĐND-UBND thành phố; Chương trình phối hợp với Ban Chỉ huy quân sự, Công an thành phố về công tác dân vận. Qua đó, công tác dân vận nói chung, dân vận chính quyền nói riêng có tác động tích cực đối với sự phát triển kinh tế - xã hội, an ninh trật tự; góp phần xây dựng, củng cố tổ chức đảng, chính quyền, MTTQ, các đoàn thể, hội quần chúng vững mạnh; góp phần xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, tăng cường mối quan hệ gắn bó, mật thiết giữa Đảng, chính quyền và Nhân dân.

Công tác tuyên truyền: Triển khai qua hệ thống truyền thanh cấp xã phường, Cổng thông tin điện tử thành phố, trong sinh hoạt chi bộ, họp giao ban tháng để triển khai nhiệm vụ... Nhờ đó, góp phần tích cực trong việc tạo động lực cho các phong trào thi đua xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương; tạo diễn đàn cho các hoạt động giám sát, phản biện, góp ý xây dựng Đảng, chính quyền; chấn chỉnh lề lối, tác phong, tinh thần, thái độ làm việc của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, đơn vị theo hướng dân

cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các cấp ủy, tổ chức đảng và đội ngũ đảng viên; năng lực quản lý, điều hành của bộ máy chính quyền; chất lượng hoạt động của MTTQ, các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp, giai đoạn 2015-2020; Kế hoạch 58-KH/TU ngày 09/02/2017 của Thành ủy về thực hiện phong trào “DVK”, giai đoạn 2017-2020; Hướng dẫn 07-HD/TU ngày 24/4/2017 của Thành ủy về xây dựng mô hình, điển hình “DVK”; Kế hoạch 02-KH/TU ngày 12/8/2020 của Thành ủy v/v tổng kết Đề án 06-ĐA/TU của BTV Tỉnh ủy về nâng cao hiệu quả phong trào “DVK” trong giai đoạn hiện nay; biểu dương, khen thưởng mô hình điển hình “DVK” giai đoạn 2018-2020; Đề án 06-ĐA/TU ngày 03/02/2023 của BTV Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của khối Dân vận cơ sở trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2023-2025. Tổ chức việc giao ban định kỳ và ra Thông báo ý kiến kết luận của Thường trực Thành ủy tại hội nghị giao ban công tác dân vận hàng quý với các cơ quan, đơn vị liên quan...

chủ, minh bạch, công khai, “*gần dân, trọng dân, hiếu dân, có trách nhiệm với dân*”. Giải quyết kịp thời các vấn đề bức xúc từ cơ sở, không để phát sinh, hình thành “*điểm nóng*”, không để đối tượng thù địch lợi dụng, vu cáo, vi phạm dân chủ, nhân quyền, tự do tôn giáo, tín ngưỡng; vận động Nhân dân tích cực tham gia quản lý nhà nước, quản lý xã hội; phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, đẩy mạnh sản xuất, phát triển kinh tế, giảm nghèo bền vững, thực hiện các chính sách xã hội, không ngừng nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Công tác xây dựng Đảng (*chính trị, tư tưởng, tổ chức cán bộ, kiểm tra, giám sát*); **công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực; đấu tranh với những quan điểm, luận điệu sai trái.**

Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng; đấu tranh với những quan điểm, luận điệu sai trái: Cấp ủy, chính quyền, MTTQ, các đoàn thể thành phố nắm chắc tình hình chính trị, tư tưởng của cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân; đổi mới hình thức quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện đưa Nghị quyết của Đảng về công tác dân vận vào cuộc sống: Rà soát, hệ thống các chỉ thị, nghị quyết, kế hoạch ban hành từ sau Đại hội Đảng các cấp, nhiệm kỳ 2010-2015, 2015-2020, 2020-2025 để tổ chức quán triệt, phổ biến, triển khai đến các chi, đảng bộ cơ sở; tăng cường kiểm tra, giám sát việc quán triệt, triển khai các chỉ thị, nghị quyết, kết luận của Đảng tại các chi, đảng bộ cơ sở; mời Báo cáo viên Trung ương báo cáo tình hình thời sự trong nước và quốc tế: 02 lần/năm; soạn thảo tài liệu tuyên truyền chuyên đề (*xây dựng nông thôn mới, quy chế quản lý đô thị, số tay văn hóa...*) đưa vào nội dung sinh hoạt chi bộ thường kỳ. Tổ chức các lớp tập huấn về nghiệp vụ công tác Đảng (*công tác dân vận của Đảng, công tác dân vận Chính quyền, việc thực hiện QCDC cơ sở và phong trào Dân vận khéo*) cho đội ngũ Bí thư, cấp ủy viên các chi, đảng bộ cơ sở. Chỉ đạo Hội đồng PBGDPL thành phố, xã phường tuyên truyền các văn bản liên quan đến thực hiện QCDC cơ sở; các chế độ, chính sách, pháp luật để Nhân dân biết, thực hiện. Tổ chức các hoạt động VH-VN-TT nhân dịp các ngày lễ lớn, kỷ niệm của đất nước, địa phương, tạo nhận thức đúng đắn, đồng thuận của cán bộ, đảng viên và Nhân dân. Thường xuyên nắm bắt thông tin, báo cáo kịp thời những vấn đề tư tưởng nổi cộm, dư luận quan tâm để Thường trực Thành ủy chỉ đạo giải quyết. Phát huy hiệu quả các phương tiện thông tin đại chúng (*Cổng thông tin điện tử thành phố, loa truyền thanh xã phường, mạng Facebook, Zalo, Mesege...*), dư luận xã hội để đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về đạo đức, lối sống và các biểu hiện tiêu cực khác.

Công tác tổ chức cán bộ: Quan tâm quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, gắn với nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới. Cử 18 lượt cán bộ đi bồi dưỡng nghiệp vụ (*dân vận, dân tộc, tôn giáo*). Thực hiện rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy, cán bộ theo hướng tinh, gọn. Thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ; năng lực điều hành, quản lý của bộ máy chính quyền các cấp được nâng cao; ban hành các quy chế, quy định và các chế tài, biện pháp quản

lý, giáo dục CB-CC-VC trong thực thi nhiệm vụ; ứng xử tiếp công dân để nâng cao ý thức phục vụ Nhân dân của đội ngũ CB-CC-VC trên địa bàn.

Công tác kiểm tra, giám sát: Ban Thường vụ Thành ủy tổ chức kiểm tra 36 tổ chức đảng và 66 đảng viên; giám sát 22 tổ chức đảng và 43 đảng viên về thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở và phong trào “Dân vận khéo”. Qua kiểm tra, giám sát kết luận, các tổ chức đảng, đảng viên cơ bản thực hiện tốt nội dung kiểm tra, giám sát; còn một số ít hạn chế đã chỉ đạo các tổ chức đảng, đảng viên nghiêm túc rút kinh nghiệm.

Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực: Cấp ủy, chính quyền thành phố triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy, Thành ủy về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Tuyên truyền thực hiện các văn bản⁴; tuyên truyền, phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực. Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, tiếp nhận và xử lý kịp thời đơn thư, khiếu nại, tố cáo. Tiếp tục đẩy nhanh tiến độ xử lý, giải quyết các vụ án, vụ việc theo quy định. Chỉ đạo MTTQ, các đoàn thể thành phố phối hợp với khối chính quyền tuyên truyền, phổ biến pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; giám sát việc thực hiện của cơ quan, đơn vị trong phòng ngừa, xử lý tham nhũng, tiêu cực; tuyên truyền, vận động Nhân dân giám sát cán bộ, đảng viên ở khu dân cư; giám sát cộng đồng trong xây dựng công trình, dự án trên địa bàn. Nâng cao vai trò trách nhiệm của toàn xã hội trong phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thúc đẩy toàn dân tích cực đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Các cơ quan, đơn vị thực hiện công khai, minh bạch bằng nhiều hình thức; nghiêm túc kê khai tài sản, thu nhập, thực hiện chế độ báo cáo theo quy định; tạo điều kiện để cán bộ, Nhân dân cùng tham gia giám sát.

2. Đổi mới công tác dân vận của các cơ quan hành chính nhà nước (HĐND, UBND, các cơ quan tư pháp, lực lượng vũ trang).

Hội đồng nhân dân tổ chức quán triệt, thực hiện các văn bản theo sự chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy, Thành ủy nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của đại biểu HĐND trong thực hiện công tác dân vận; xác định Quyết định 290-QĐ/TW của Bộ Chính trị là một Quyết định quan trọng; tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện Quyết định này phù hợp với tình hình địa phương; trọng tâm quán triệt, triển

⁴ Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 7/12/2015 của Bộ Chính trị về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng”; Chỉ thị 27-CT/TW ngày 01/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Luật phòng, chống tham nhũng (sửa đổi, bổ sung năm 2018); Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII, gắn với thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Chỉ thị 34-CT/TU ngày 27/4/2015 của BTV Tỉnh ủy về tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Kết luận 114-KL/TW ngày 14/7/2015 của Ban Bí thư khóa XI về “Nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan Nhà nước các cấp”; Quyết định 1926-QĐ/TU ngày 13/12/2017 của BTV Tỉnh ủy v/v ban hành nội dung cụ thể hóa 27 biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ; Quy định 06-QĐ/TU ngày 31/01/2018 của BTV Tỉnh ủy v/v cấp ủy, tổ chức đảng các cấp trên địa bàn tỉnh phát huy vai trò của Nhân dân trong đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; Quy định 01-QĐ/TU ngày 14/7/2017 của BTV Tỉnh ủy về trách nhiệm và xử lý trách nhiệm người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao...

khai, thực hiện tốt các nội dung được quy định tại Điều 5, Điều 11, Quy chế theo thẩm quyền, trách nhiệm của HĐND thành phố hàng năm⁵.

UBND thành phố: Thực hiện Chỉ thị số 18/2000/CT-TTg của Chính phủ về tăng cường công tác dân vận của chính quyền, đã ban hành Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 11/12/2015 về tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính, chấn chỉnh lề lối làm việc, nâng cao ý thức trách nhiệm trong thi hành công vụ của CB-CC-VC trong các cơ quan, đơn vị. Yêu cầu CB-CC-VC các cơ quan, đơn vị thực hiện tốt nội quy, quy chế đơn vị, nêu cao tinh thần trách nhiệm trong công việc; có lối sống lành mạnh, đoàn kết nội bộ, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí và các biểu hiện tiêu cực khác; có thái độ hòa nhã khi tiếp xúc với nhân dân, không hách dịch, cửa quyền, lắng nghe, tiếp thu ý kiến của nhân dân; xây dựng và thực hiện phong cách: *Trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân; nghe dân nói, nói dân hiểu, làm dân tin*. Thường xuyên tự nghiên cứu, học tập để nâng cao trình độ về chuyên môn và lý luận chính trị, tham gia các lớp tập huấn do cấp trên tổ chức. 100% cán bộ sử dụng thành thạo CNTT thực hiện hồ sơ điện tử nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả phục vụ nhân dân. Phân công 01 đ/c Phó Chủ tịch UBND phụ trách công tác dân vận chính quyền. Mỗi phòng, ban, ngành trực thuộc UBND phân công 01 đ/c lãnh đạo làm công tác dân vận của đơn vị (28 đ/c). Chính quyền các cấp thực hiện tốt công tác vận động quần chúng nhân dân, thực hiện các biện pháp phát triển kinh tế, xã hội, an ninh, quốc phòng; tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, giải quyết các vấn đề nổi cộm liên quan đến quyền, lợi ích chính đáng của người dân; thực hiện công tác quản lý đô thị, giải tỏa hành lang giao thông tại các tuyến phố, xử lý và ngăn chặn tình trạng tái lấn chiếm. Chỉ đạo UBND các xã, phường tuyên truyền, vận động giúp đỡ các gia đình chính sách, hộ nghèo được hỗ trợ làm nhà ở...; đặc biệt thực hiện nghiêm Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở (Luật số 10/2022/QH15) có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2023.

Các cơ quan tư pháp thành phố: thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả công tác tư pháp, cải cách tư pháp; phối hợp chặt chẽ trong việc tiếp nhận, xử lý tin báo, tố giác tội phạm; khởi tố điều tra, truy tố, xét xử và thi hành án đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, hạn chế oan, sai. Trong 10 năm, thụ lý 3.419 vụ, việc; giải quyết xong 3.357 vụ việc, đạt 98.2%; trong đó số án giải quyết, số vụ hòa giải thành 2.015 vụ, chiếm 91%; thực hiện 10.257 lượt tiếp công dân, chủ yếu là các đương sự trong vụ án, tạo niềm tin của Nhân dân đối với chính quyền thành phố.

⁵ Tổ chức 53 kỳ họp (36 kỳ họp thường lệ, 08 kỳ họp bất thường, 01 kỳ họp tổng kết; 05 kỳ họp chuyên đề; 03 kỳ họp giải quyết công việc đột xuất phát sinh); ban hành 186 nghị quyết (NQ quy phạm pháp luật 24, NQ thông thường 162); 87 cuộc giám sát chuyên đề/335 lượt cơ quan, đơn vị; 04 cuộc tái giám sát/38 lượt cơ quan, đơn vị; 15 phiên họp chất vấn, 01 phiên họp giải trình. Tiếp nhận 98 đơn (khiếu nại 06; tố cáo 06; đề nghị 86); có 05 đơn thuộc thẩm quyền đã giải quyết xong; lưu 07 đơn theo dõi, do trùng nội dung; trả lại 03 đơn, do không thuộc thẩm quyền; công dân rút 01 đơn (tố cáo); giao Ban Pháp chế HĐND khảo sát 02 đơn, trả lời bằng văn bản; chuyển 80 đơn đến UBND thành phố và các ngành liên quan giải quyết. Tổ chức 40 đợt/321 điểm tiếp xúc cử tri (tiếp xúc trước, sau các kỳ họp 310 điểm; tiếp xúc chuyên đề trực tuyến tại UBND thành phố với 09 điểm cầu về quản lý đất đai và đô thị) với 11.073 lượt cử tri/2.440 lượt cử tri phát biểu. Một số ý kiến, kiến nghị lãnh đạo UBND thành phố trả lời trực tiếp tại các cuộc tiếp xúc; số còn lại chỉ đạo giải quyết dứt điểm và trả lời cử tri bằng văn bản (85%).

Tập trung thực hiện công tác dân vận gắn với các nhiệm vụ chuyên môn được giao, bám sát sự chỉ đạo của cấp ủy, cơ quan ngành dọc cấp trên và kế hoạch công tác hàng năm của từng cơ quan, đơn vị, nhất là trong thực hiện Cải cách tư pháp⁶.

Lực lượng vũ trang: Đảng ủy Công an xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 92-CTr/ĐUCA ngày 30/9/2013 của Đảng ủy Công an tỉnh, Công văn số 287-CV/ĐUCA ngày 22/4/2019 của Đảng ủy Công an tỉnh v/v thực hiện Kết luận số 43-KL/TW của BCH Trung ương; hằng năm chỉ đạo xây dựng, ban hành các kế hoạch, văn bản cụ thể hóa sự lãnh đạo của Thành ủy, Đảng ủy Công an tỉnh về thực hiện công tác dân vận đến cán bộ, đảng viên⁷. Tham mưu cho cấp ủy, chính quyền thành phố thực hiện Quyết định 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Chính phủ v/v phê duyệt Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia, giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến 2030”. Phối hợp tổ chức 12 diễn đàn “*Công an lắng nghe ý kiến Nhân dân*”; góp ý thực hiện “*Cuộc vận động xây dựng phong cách người Công an nhân dân bản lĩnh, nhân văn, vì nhân dân phục vụ*”; “*Đối thoại về TTHC, giải quyết TTHC*”. Có 1.793 lượt người dự/35 ý kiến phát biểu, thu 696 phiếu, nguồn tin có giá trị; tạo mối quan hệ giữa Nhân dân với LLCA, nâng cao ý thức rèn luyện đạo đức, chuyên môn, nhất là tinh thần trách nhiệm trước công việc, trước Nhân dân. Tăng cường hoạt động tình nguyện hướng về cơ sở, đền ơn đáp nghĩa giúp dân xóa đói giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới, phòng chống thiên tai⁸.

⁶ *Tòa án nhân dân:* Công tác giải quyết án dân sự luôn lắng nghe tâm tư, nguyện vọng của nhân dân để có hướng, kỹ năng hòa giải tốt nhất, giữ được mối quan hệ đoàn kết trong nhân dân. *Viện Kiểm sát:* thực hành quyền công tố, kiểm sát việc thụ lý, giải quyết đối với 1.028/1.028 tin báo, tố giác tội phạm, đạt 100%; thực hành quyền công tố và kiểm sát việc giải quyết từ khi khởi tố: 1.011 vụ/1.025 bị can, đạt 100%; truy tố, giải quyết 670 vụ/780 bị can, đạt 100%, không có án tồn ở Viện kiểm sát; thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử sơ thẩm 650 vụ/780 bị cáo, đạt 100%; kiểm sát giải quyết 2.110 vụ, việc dân sự, hôn nhân gia đình, hành chính, kinh tế, KDTM, đạt 100%... Phối hợp với Cơ quan điều tra và Tòa án lựa chọn, xây dựng 60 vụ án điểm; phối hợp với Tòa án thành phố tổ chức 90 phiên tòa rút kinh nghiệm theo tinh thần CCTP. *Chi cục THADS:* Tổng số thi hành 4.652 việc/216.186.767.000đ (cũ chuyển sang 224 việc/3.434.327.000đ; mới 4.428 việc/212.752.440.000đ). Số ủy thác THA 205 việc/30.445.602.000đ. Tổng số phải thi hành 4.447việc/185.741.165.000đ. Số có điều kiện giải quyết 4.206 việc/118.203.858.000đ. Số đã giải quyết 4.086 việc/95.634.912.000đ. đạt tỷ lệ giải quyết về việc 97%, về tiền 80%.

⁷ Kế hoạch 65/KH-CATP ngày 04/5/2022 về thực hiện Chỉ thị 11/CT-BCA-V05 ngày 17/12/2021 của Bộ trưởng BCA về “Đổi mới công tác dân vận trong tình hình mới”; Kế hoạch 50-KH/ĐUCATP ngày 04/5/2022 v/v triển khai thực hiện Chỉ thị 15-CT/TU của BTV Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng công tác dân vận trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch 29/KH-CATP ngày 25/02/2022 về triển khai thực hiện Chỉ thị 33/CT-TTg, ngày 26/11/2021 của TTCP về tiếp tục tăng cường và đổi mới công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới; Kế hoạch 80/KH-CATP ngày 17/6/2022 về thực hiện Chương trình 05-Ctr/BDVTW-BCA ngày 14/4/2022 về phối hợp thực hiện công tác dân vận giữa BDV Trung ương và Bộ Công an giai đoạn 2022-2026; Công văn 1091/CATP, ngày 29/7/2022 v/v thực hiện Quy chế 33-QC/TU ngày 06/6/2022 của Tỉnh ủy; Công văn 1224/CATP ngày 18/8/2022 về thực hiện Chương trình phối hợp 05-CtrPH/BDVTU-CAT ngày 21/6/2022 phối hợp thực hiện công tác dân vận giữa BDV Tỉnh ủy và Công an tỉnh, giai đoạn 2022-2026; Công văn 402/CATP ngày 23/3/2023 về tổ chức các hoạt động dân vận gắn với công tác an sinh xã hội... Phối hợp xây dựng, ban hành Chương trình phối hợp số 65-CTr/BDVTU-CATP ngày 06/9/2022 giữa Ban Dân vận Thành ủy và Công an thành phố Bắc Kạn về thực hiện công tác dân vận, giai đoạn 2022-2026. Thành lập BCD thực hiện QCDC&DVK Công an thành phố (QĐ 50/QĐ-CATP ngày 18/10/2022); Chương trình hoạt động số 95-CTr/BCĐ của BCD QCDC&DVK năm 2023. Phát động phong trào “Toàn dân bảo vệ ANTQ” với 750 buổi tại các thôn tổ, trường học thu hút 54.811 lượt người, thu 35.316 tin tố giác (có 3.758 tin có giá trị), phục vụ phòng, chống tội phạm; tuyên truyền phương thức, thủ đoạn và các biện pháp phòng, chống lừa đảo qua mạng, nâng cao nhận thức cho đoàn viên, hội viên và Nhân dân.

⁸ Vận động cán bộ, chiến sĩ ủng hộ khắc phục hậu quả thiên tai, trị giá 429,6 triệu đồng; xây dựng 18 nhà tình nghĩa, 23 nhà đại đoàn kết, ủng hộ các phong trào, các loại quỹ từ thiện: trị giá 79,7 triệu đồng.

Đảng ủy Quân sự tổ chức quán triệt các nghị quyết của Trung ương, Quân ủy Trung ương, Quân khu I tới 100% cán bộ, đảng viên, nhân viên; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên về quan điểm, tư tưởng chỉ đạo, nhiệm vụ, giải pháp công tác dân vận trong tình hình mới. Ban hành Nghị quyết số 105-NQ/ĐU ngày 25/10/2016 của Đảng ủy Quân sự thành phố về tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong tình hình mới; xây dựng kế hoạch thực hiện sát với nhiệm vụ của đơn vị và thực hiện hiệu quả. Đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với quán triệt, thực hiện nghiêm túc Quy định của Ban Bí thư, Quân ủy Trung ương về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên. Thường xuyên nâng cao chất lượng giảng dạy chính trị cho đội ngũ cán bộ chính trị, tham dự hội thi cán bộ giảng dạy chính trị đạt kết quả tốt⁹. Thực hiện phong trào “*Quân đội chung sức xây dựng nông thôn mới*” của LLVT tỉnh, giai đoạn 2016-2020; 2020-2025; đơn vị thực hiện nghiêm túc và đạt được kết quả¹⁰. Làm tốt công tác đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Chuẩn bị các điều kiện tổ chức DTKVPT và phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo kế hoạch. Phối hợp với các báo, đài địa phương đưa 225 tin, bài và hình ảnh về hoạt động của LLVT thành phố trong huấn luyện, xây dựng nông thôn mới, gương người tốt việc tốt, các mô hình, điển hình “Dân vận khéo”.

3. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của MTTQ, các đoàn thể.

MTTQ và các đoàn thể thành phố tích cực đổi mới nội dung, phương thức hoạt động theo Kết luận số 62-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của MTTQ, các tổ chức chính trị-xã hội; Nghị quyết 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của BCH Trung ương khóa XII về “Một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”; Chương trình hành động số 138/CTr-MT ngày 07/10/2013 của BTT MTTQ thành phố về thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW khóa XI; Kế hoạch số 72/KH-CCB của Hội CCB thành phố về thực hiện chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW; Kế hoạch số 167/KH-MTTQ-BTT của MTTQ thành phố về triển khai thực hiện Chỉ thị 18-CT/TW ngày 26/10/2022 của Ban Bí thư về phát huy vai trò, nâng cao chất lượng hiệu quả công tác giám sát, phản biện xã hội của MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội thành phố; thu hút, tập hợp phát triển đoàn viên, hội viên bằng nhiều hình thức, phù hợp với tâm tư, nguyện vọng Nhân dân, tạo sức mạnh tổng hợp của khối đại đoàn kết toàn dân tộc, góp phần thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội. Vận động các tầng lớp Nhân dân thực hiện chủ trương, đường

⁹ Thực hiện Nghị quyết 25-NQ/TW ngày 06/3/2013 của BCHTW khóa XI; Nghị quyết 49-NQ/QUTW ngày 26/01/2015 của Quân ủy TW, Nghị quyết 1375-NQ/ĐU ngày 18/3/2015 của Đảng ủy QKI về “Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới”. Kết quả Hội thi cán bộ giảng dạy chính trị LLVT thành phố năm 2018: Giỏi 06, Khá 08 đ/c (01 giải nhất, 02 giải nhì, 03 giải 3 và 02 giải khuyến khích); kết quả tham gia Hội thi Bộ CHQS tỉnh: 01 đ/c đạt giải Nhất, 01 đ/c đạt giải KK. Năm 2023 : Giỏi 8, Khá 9 đ/c; tham gia thi Bộ CHQS tỉnh 03 /c, kết quả Giỏi 02, Khá 01 (01 đ/c đạt giải Nhất, 01 đ/c đạt giải Nhì); thi cấp Quân khu đạt 01 giải Nhất, 01 giải Nhì.

¹⁰Xây dựng, bàn giao 02 nhà văn hóa thôn phường Xuất Hóa (thôn Bản Đôn 1+Bản Đôn 2) bằng nguồn vốn của QK1, trị giá 300 triệu đồng, huy động 9.714 lượt cán bộ, chiến sĩ cùng Nhân dân tu sửa 254,67km đường liên thôn, nạo vét 32,5km kênh mương thủy lợi, phát dọn đường vào KVPT thành phố trên 20km. Phối hợp, chỉ đạo phòng, chống khắc phục hậu quả thiên tai, lũ lụt;huy động lực lượng kịp thời dập tắt trên 12vụ cháy rừng; 02 vụ sạt lở....

lời của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước, tham gia xây dựng Đảng, chính quyền; hưởng ứng và triển khai các phong trào thi đua yêu nước, phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói, giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, xây dựng đời sống văn hóa cơ sở, chuyên đổi số; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội¹¹. Được Thủ tướng Chính phủ công nhận hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới năm 2020 (tổ chức Lễ công bố ngày 03/8/2022). Công tác giám sát và phản biện xã hội của Ủy ban MTTQ, các đoàn thể thành phố ngày càng rõ nét (*phối hợp với Thường trực, 02 ban HĐND thành phố, Viện KSND thành phố thực hiện 130 cuộc giám sát*). Tổ chức 12 hội nghị phản biện xã hội của Ban Tư vấn, MTTQ thành phố đối với 12 dự án trên địa bàn.

4. Công tác tiếp dân, tiếp nhận, giải quyết đơn thư, phản ánh, kiến nghị của cử tri, nhân dân (cấp ủy, chính quyền, người đứng đầu cơ quan).

Thực hiện nghiêm Quy định số 11-QĐ/TW của Ban Bí thư Trung ương về trách nhiệm người đứng đầu cấp ủy, tổ chức trong tiếp dân, đối thoại trực tiếp với Nhân dân; xử lý đơn thư, khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân, giải quyết các vấn đề phức tạp trên địa bàn. Bí thư Thành ủy tổ chức tiếp 05 cuộc/06 công dân giải quyết đơn thư về tranh chấp đất đai, giải phóng mặt bằng công trình, dự án trên địa bàn; đã giải quyết xong 264/270 đơn thư kiến nghị, đề nghị của công dân, đạt 97,77%, còn 04 đơn đang giải quyết. Chủ tịch UBND thành phố duy trì tiếp công dân thường xuyên; kết quả tiếp công dân 1.526 lượt/953 vụ việc (*thường xuyên 1.039; đột xuất 38; tiếp định kỳ của lãnh đạo 449 lượt*). Nội dung chủ yếu về hành chính, đất đai 950 vụ; tư pháp: 03 vụ. Số vụ việc phức tạp kéo dài 02. Chỉ đạo tiếp nhận đơn thư của công dân 2.415 đơn (*cấp TP 1.911, cấp xã phường 504*); trong đó (*khiếu nại 31, tố cáo 51, kiến nghị, phản ánh: 2.330*); lĩnh vực hành chính 2.412, tư pháp 03; đơn đủ điều kiện 2.235, không đủ điều kiện 177 đơn. *Kết quả giải quyết khiếu nại: Tiếp nhận 31 đơn (đủ điều kiện 22, không đủ điều kiện 9)*. Số vụ việc thụ lý, giải quyết xong 22/22 vụ việc, đạt 100%. *Giải quyết tố cáo: Tiếp nhận 51 đơn (đủ điều kiện 43, không đủ điều kiện 8)*. Nội dung chủ yếu là kiến nghị, đề nghị giải quyết tranh chấp đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, bồi thường giải phóng mặt bằng, hỗ trợ tái định cư...

5. Xây dựng và thực hiện Quy chế phối hợp về công tác dân vận.

Thường trực Thành ủy giao Ban Dân vận tham mưu xây dựng, ban hành quy chế, chương trình phối hợp thực hiện công tác dân vận giữa Ban Dân vận Thành ủy

¹¹ Trong năm 2020 và 2021, MTTQ thành phố tiếp nhận số tiền 557.686.676đ và gần 100 tấn hàng hóa, nhu yếu phẩm, vật tư y tế phục vụ cho phòng, chống dịch Covid-19, trị giá trên 1 tỷ đồng. Xây dựng mới và sửa chữa 72 nhà đại đoàn kết/72 hộ nghèo có hoàn cảnh khó khăn, gia đình chính sách, trị giá 2,039 tỷ đồng; hỗ trợ 26 hộ bị hỏa hoạn, thiệt hại do thiên tai, sạt lở đất, trị giá 126,1 triệu đồng. Tổ chức 278 hội nghị tiếp xúc cử tri/11.803 cử tri dự, có 1.304 lượt cử tri phát biểu/1.964 ý kiến; tổ chức tuyên truyền 6.808 buổi/231.200 lượt người dự. Tổ chức thực hiện tốt phong trào thi đua “Dân vận khéo”; Vận động 328 hộ dân hiến 48.682m² để mở rộng đường lâm nghiệp, xây trụ sở Công an, mở rộng nhà hợp thôn...; tu sửa nạo vét 201,35km kênh mương nội đồng phục vụ sản xuất; sửa 321,8km đường liên thôn... với 8.004 ngày công; nhân dân đóng vật liệu, tiền mặt ...trên 1 tỷ đồng; lắp điện chiếu sáng 178/190 ngõ hẻm với số tiền nhân dân đóng góp 640 triệu đồng; vận động thực hiện 43.000 lượt vệ sinh môi trường ở khu dân cư.

với các phòng, ban, ngành trên địa bàn¹². Kết quả phối hợp thực hiện tốt tuyên truyền, vận động Nhân dân phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội gắn với giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; xây dựng, củng cố thể trận quốc phòng toàn dân và thể trận an ninh nhân dân vững mạnh tại xã phường.

6. Phát động các phong trào thi đua yêu nước gắn với phong trào “Dân vận khéo”; xây dựng, nhân rộng các mô hình, điển hình về công tác dân vận

Tổ chức thực hiện Đề án số 06-ĐA/TU ngày 14/12/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao hiệu quả phong trào “Dân vận khéo” trong giai đoạn hiện nay (sau đây gọi tắt là Đề án 06-ĐA/TU); Kết luận số 03-KL/TU ngày 10/12/2020 của Tỉnh ủy; Hướng dẫn số 01-HD/BDVTU ngày 20/4/2021 của Ban Dân vận Tỉnh ủy về thực hiện phong trào “Dân vận khéo” giai đoạn 2021-2025. Tổ chức hướng dẫn 10 đảng bộ (8 đảng bộ xã, phường; đảng bộ Công an và Quân sự thành phố) mỗi đảng bộ xây dựng 01 mô hình “Dân vận khéo” làm mẫu, làm cơ sở để hoàn thiện các mô hình đã đăng ký. Tổ chức các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ công tác dân vận cho đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện công tác dân vận trên địa bàn. Rà soát, hướng dẫn việc triển khai xây dựng mô hình “Dân vận khéo” và hàng năm tổ chức đánh giá, bình xét, đề nghị Ban Thường vụ Thành ủy công nhận, biểu dương, khen thưởng các mô hình, điển hình của các chi, đảng bộ cơ sở. Tổng số mô hình đăng ký (2013-2023) có 1.181 mô hình (tập thể 962, cá nhân 219). Năm 2020, tổ chức biểu dương, khen thưởng giai đoạn 2018-2020: 19 mô hình (cấp tỉnh 03, TP16). Đẩy mạnh tuyên truyền, phản ánh các hoạt động phối hợp thực hiện công tác dân vận, các điển hình “Dân vận khéo”, “Đơn vị dân vận tốt” của Đảng ủy Quân sự, Công an thành phố... thực hiện “Bốn cùng” với Nhân dân; giúp đỡ Nhân dân trong xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh.

7. Tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức Ban Dân vận Thành ủy, MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội thành phố và các xã, phường.

Thành ủy Bắc Kạn thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo kiện toàn, bổ sung đội ngũ cán bộ, công chức Ban Dân vận Thành ủy, Ủy ban MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội thành phố, khối dân vận xã phường và cán bộ phụ trách công tác dân vận ở các phòng, ban, ngành, đoàn thể; bảo đảm đủ phẩm chất đạo đức, lối sống, có năng lực, chất lượng thực hiện nhiệm vụ; tập trung chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội MTTQ, các đoàn thể theo nhiệm kỳ. Triển khai thực hiện Đề án số 12-ĐA/TU của Tỉnh ủy; Đề án số 10-ĐA/TU ngày 04/12/2018 của Thành ủy về sắp xếp bộ phận cán bộ tham mưu, giúp việc chung khối MTTQ, các đoàn thể cấp

¹² Quy chế số 48-QCPH/BDV-UBND ngày 29/3/2017 v/v phối hợp thực hiện công tác dân vận giữa Ban Dân vận Thành ủy với UBND thành phố Bắc Kạn; Quy chế số 09-QC/TU ngày 22/8/2022 của BTV Thành ủy về Quy chế phối hợp thực hiện công tác dân vận giữa Ban Dân vận với HĐND-UBND thành phố; Chương trình số 55-CTr/BDVTU-BCHQSTP ngày 30/5/2022 của Ban Dân vận Thành ủy về Chương trình phối hợp công tác dân vận giữa Ban Dân vận với BCHQS thành phố Bắc Kạn, giai đoạn 2022-2026; Chương trình số 65-CTr/BDVTU-CATP ngày 06/9/2022 của Ban Dân vận Thành ủy về Chương trình phối hợp công tác dân vận giữa Ban Dân vận với Công an thành phố Bắc Kạn, giai đoạn 2022-2026...

huyện (gọi tắt là Văn phòng khối MTTQ, các đoàn thể thành phố) chính thức hoạt động từ 01/01/2019. Từng bước xây dựng và nâng cao chất lượng hệ thống tổ chức Ban Dân vận Thành ủy, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể thành phố và khối Dân vận xã phường vững mạnh, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Tổ chức thực hiện Đề án số 06-ĐA/TU ngày 03/02/2023 của BTV Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của khối Dân vận cơ sở trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2023-2025 tới Đảng ủy các xã, phường (*sao lục Đề án số 06-ĐA/TU*) và quán triệt, triển khai tại lớp bồi dưỡng công tác dân vận quý I/2023, hội nghị giao ban công tác dân vận và hội nghị Báo cáo viên thành phố 6 tháng đầu năm 2023; chọn khối Dân vận phường Xuất Hóa thực hiện điểm mô hình khối Dân vận cơ sở. Tổ chức bình xét, lựa chọn 06 người có uy tín dự hội nghị biểu dương người có uy tín, trưởng thôn và điển hình tiên tiến tiêu biểu vùng đồng bào DTTS tỉnh Bắc Kạn lần thứ XII năm 2023. Phát huy tốt vai trò là người đại diện, người có uy tín, người tiêu biểu trong cộng đồng dân cư và làm công tác dân vận bảo vệ quyền lợi chính đáng, hợp pháp của các tầng lớp Nhân dân, đoàn viên, hội viên; vận động Nhân dân chấp hành tốt, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng.

IV. HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN

1. Hạn chế

Công tác nắm, đánh giá, dự báo tình hình Nhân dân có lúc, có việc xảy ra trên địa bàn chưa kịp thời. Sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong công tác dân vận đôi lúc chưa chặt chẽ, hiệu quả.

Việc triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết về công tác dân vận ở một số đơn vị chưa kịp thời, hiệu quả chưa cao... người đứng đầu một số cơ quan, đơn vị chưa thực sự quan tâm đến công tác dân vận; vẫn còn cán bộ, công chức chưa thực hiện tốt công tác dân vận trong quá trình thực thi nhiệm vụ được giao.

Còn có đơn thư khiếu nại, tố cáo liên quan đến việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, bồi thường giải phóng mặt bằng một số công trình, dự án. Một số vụ việc, đơn thư được giải quyết theo đúng quy định pháp luật, có kết luận của cơ quan có thẩm quyền, nhưng công dân vẫn tiếp tục gửi đơn khiếu nại, tố cáo nhiều cấp, nhiều nơi.

Phong trào thi đua “Dân vận khéo” được triển khai nhưng chưa xuất hiện nhiều mô hình điển hình trên các lĩnh vực của đời sống xã hội.

Công tác giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội ở cơ sở còn hạn chế.

2. Nguyên nhân

Nhận thức của một số người đứng đầu cấp ủy, chính quyền và cán bộ, đảng viên về công tác dân vận chưa đầy đủ, thiếu chiều sâu. Chất lượng công tác tham mưu liên quan đến hoạt động công vụ của một bộ phận cán bộ, công chức còn hạn chế, ảnh

hưởng không nhỏ đến công tác vận động Nhân dân thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Sự phối hợp giữa chính quyền với MTTQ, các đoàn thể về công tác dân vận có lúc, có việc chưa đồng bộ, kết quả thực hiện chưa cao.

Công tác tuyên truyền, vận động thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước về công tác dân vận, dân vận chính quyền, quy chế dân chủ ở một số đơn vị chưa thường xuyên.

Việc đăng ký, thực hiện mô hình, điển hình “Dân vận khéo” ở một số cơ quan, đơn vị, xã phường còn ít, chưa đa dạng lĩnh vực.

V. BÀI HỌC KINH NGHIỆM

Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận, coi công tác dân vận là nhiệm vụ chính trị có vai trò hết sức quan trọng trong công tác xây dựng Đảng, chính quyền. Chủ động quán triệt, thể chế hóa kịp thời quan điểm, chủ trương Nghị quyết của Đảng về công tác dân vận thành các chương trình, kế hoạch để thực hiện.

Thực hiện tốt Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở, phát huy đầy đủ quyền làm chủ của Nhân dân. Trên cơ sở đó, tập hợp được sức mạnh của khối đại đoàn kết, tạo động lực để đẩy mạnh phong trào thi đua lao động sản xuất, xóa đói giảm nghèo, xây dựng nếp sống văn minh, lành mạnh góp phần nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân; góp phần xây dựng chính quyền vững mạnh, thực sự của dân, do dân và vì dân; giải quyết đúng đắn, kịp thời những vấn đề liên quan đến quyền, lợi ích, nguyện vọng chính đáng và hợp pháp của Nhân dân. Tổ chức sơ, tổng kết các cuộc vận động, rút kinh nghiệm; động viên và khen thưởng kịp thời.

Quan tâm giải quyết các đơn thư khiếu nại, tố cáo, tranh chấp phát sinh từ cơ sở gắn với công tác dân vận, thước đo là kết quả giải quyết và sự hài lòng của Nhân dân; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, nâng cao ý thức, trách nhiệm phục vụ Nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm. Nâng cao nhận thức, thái độ, hành vi, đạo đức công vụ và nghiệp vụ cho cán bộ, đảng viên.

Việc đôn đốc, định hướng, duy trì mô hình chưa được thường xuyên; công tác đánh giá, công nhận, biểu dương mô hình ở một số đơn vị chưa được thực hiện kịp thời, còn hạn chế.

Cơ sở vật chất, phương tiện làm việc của cán bộ, công chức ở cơ sở còn nhiều khó khăn; chế độ, chính sách đối với cán bộ làm công tác dân vận, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể còn nhiều bất cập; thiên tai, dịch bệnh thường xuyên xảy ra.

B. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

I. NHIỆM VỤ

Tiếp tục quán triệt, phổ biến và thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 25-NQ/TW nhằm nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và các tầng lớp Nhân dân về vai trò, vị trí của công tác dân vận trong tình hình mới; tạo điều kiện cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và năng lực công tác; có khả năng giao tiếp ứng xử và có đạo đức nghề nghiệp khi thực hiện công tác vận động quần chúng Nhân dân trên địa bàn.

II. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tiếp tục quán triệt sâu sắc các quan điểm của Đảng, tư tưởng Hồ Chí Minh, các chỉ thị, nghị quyết, kết luận, quy chế, đề án của Trung ương, của Tỉnh ủy về dân vận và công tác dân vận trong hệ thống chính trị¹³. Tuyên truyền Kỷ niệm 80 năm ngày thành lập Chi bộ Chí Kiên (22/9/1943-22/9/2023). Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác vận động quần chúng, kịp thời định hướng dư luận; nâng cao ý thức cảnh giác trước các luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch.

2. Xác định rõ trách nhiệm công tác dân vận là của cả hệ thống chính trị, của mọi cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và Nhân dân; trong đó Đảng lãnh đạo, Chính quyền tổ chức thực hiện, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp làm tham mưu và nòng cốt thực hiện.

3. Tăng cường đổi mới công tác dân vận của cơ quan nhà nước, chính quyền các cấp; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số; đổi mới lề lối làm việc, nâng cao trình độ văn hóa giao tiếp, ứng xử cho cán bộ, công chức, viên chức với Nhân dân. Chủ động nắm tình hình, tăng cường tiếp xúc đối thoại và lắng nghe ý kiến của Nhân dân; nêu cao ý thức trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong giải quyết các vấn đề của Nhân dân; công khai, minh bạch những quy định, các thủ tục, tạo thuận lợi cho các tổ chức và Nhân dân trong giải quyết công việc; tập trung giải quyết kịp thời, có hiệu quả những bức xúc chính đáng của Nhân

¹³ Nghị quyết 25-NQ/TW của BCHTW về “Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới”; Kết luận 43-KL/TW của Ban Bí thư khóa XII về tiếp tục thực hiện Nghị quyết 25-NQ/TW; Quyết định 217-QĐ/TW ngày 22/12/2013 của Bộ Chính trị v/v ban hành Quy chế giám sát và phản biện xã hội của MTTQVN, các đoàn thể chính trị - xã hội; Quyết định 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị ban hành quy định MTTQVN, các đoàn thể chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, chính quyền; Kế hoạch 43-KH/TU ngày 25/8/2016 của Thành ủy thực hiện Kết luận 03-KL/TW ngày 13/5/2016 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Quyết định số 290-QĐ/TW của Bộ Chính trị khóa X về Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị; Chỉ thị 18-CT/TW ngày 26/10/2022 của Ban Bí thư về phát huy vai trò, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác GS-PBXH của MTTQ và các tổ chức chính trị, xã hội; Chỉ thị 33/CT-TTg ngày 26/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục tăng cường và đổi mới công tác dân vận của cơ quan hành chính Nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới; Hướng dẫn 01/HDLB-TC-DV ngày 25/5/2000 của BTC&BDVTW về “Chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và biên chế cán bộ của Ban Dân vận địa phương”; CTrHĐ 01-CTr/BDVTW ngày 17/6/2021 của Ban Dân vận TW thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng về công tác dân vận; CTrHĐ 14-CTr/TU ngày 06/8/2013 của BTV Tỉnh ủy thực hiện NQTW 7 khóa XI về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đ/v công tác dân vận trong tình hình mới; Quyết định 213-QĐ/TU ngày 01/3/2016 của BTV Tỉnh ủy ban hành Quy chế “Tiếp xúc, đối thoại trực tiếp của người đứng đầu cấp ủy đảng, chính quyền các cấp với Nhân dân trên địa bàn tỉnh”; Quyết định 214-QĐ/TU ngày 01/3/2016 của BTV Tỉnh ủy ban hành Quy định trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền tiếp thu góp ý của MTTQ, các đoàn thể chính trị - xã hội và Nhân dân góp ý xây dựng Đảng, chính quyền; Kết luận 03-KL/TU ngày 10/12/2020 của BTV Tỉnh ủy về tiếp tục triển khai thực hiện phong trào “ĐVK”; CTrHĐ 06-CTr/TU ngày 24/12/2020 của BCH Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XII, nhiệm kỳ 2020-2025; Quy chế 22-QC/TU ngày 30/12/2021 của Tỉnh ủy về Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị tỉnh; Chỉ thị 15-CT/TW ngày 08/02/2022 của Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng công tác dân vận trên địa bàn tỉnh...

dân; làm cho Nhân dân tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, tăng cường mối quan hệ máu thịt của Nhân dân với Đảng, Nhà nước. Tổ chức thực hiện Luật dân chủ ở cơ sở; giải quyết kịp thời các vụ việc liên quan trực tiếp đến công dân. Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân; giám sát chặt chẽ tình hình dịch bệnh, nhất là dịch Covid-19.

4. Cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước; bám sát các nhiệm vụ chính trị, nắm bắt lợi ích chính đáng của Nhân dân để xác định nội dung, lựa chọn cách thức phát động thi đua sát với thực tế địa phương, đơn vị với nhiều hình thức đa dạng, phong phú, phù hợp với từng đối tượng. Đẩy mạnh cuộc vận động “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng, chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” trong nội bộ. Rà soát, tự kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ.

5. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp; đa dạng hóa hình thức tập hợp đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia giám sát xây dựng Đảng, chính quyền vững mạnh; đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Lãnh đạo, chỉ đạo MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội đẩy mạnh phong trào thi đua yêu nước, phong trào thi đua “Dân vận khéo”, gương “Người tốt, việc tốt” trên các lĩnh vực; tăng cường phối hợp giữa các tổ chức trong hệ thống chính trị về công tác dân vận...; phát huy sức mạnh đoàn kết toàn dân, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh trên địa bàn.

6. Thường xuyên kiện toàn khối Dân vận, tổ Dân vận cơ sở, đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận, MTTQ, các đoàn thể chính trị - xã hội; nâng cao chất lượng tham mưu công tác dân vận cho cấp ủy các cấp. Chú trọng đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận nhằm tăng cường kỹ năng công tác dân vận, đặc biệt kỹ năng tuyên truyền, vận động và xử lý các “*điểm nóng*” phát sinh ở cơ sở.

7. Thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra và giám sát việc tổ chức triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết, kết luận, đề án của Đảng về công tác dân vận tại các cơ quan, đơn vị, địa phương. Kịp thời động viên, biểu dương, khen thưởng và nhân rộng các tập thể, cá nhân điển hình trong công tác dân vận; đồng thời kiểm điểm, phê bình, xử lý nghiêm những tập thể, cá nhân thiếu trách nhiệm, có hành vi vi phạm trong thực hiện nhiệm vụ.

III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Đối với Trung ương: Quan tâm đầu tư về cơ sở vật chất, trang thiết bị, chế độ chính sách, phụ cấp kinh phí đối với đội ngũ cán bộ làm công tác dân vận ở cơ sở, tạo điều kiện thuận lợi để thực hiện tốt Nghị quyết số 25-NQ/TW và các nghị quyết, kết luận, đề án khác về công tác dân vận. Sớm ban hành Nghị quyết mới về công tác dân vận phù hợp với tình hình mới.

2. Đối với tỉnh: Lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các chỉ thị, nghị quyết, kết luận, đề án và các chủ trương, chính sách về công tác dân vận một cách cụ thể, hiệu quả, nhất là theo ngành dọc của mỗi tổ chức. Quan tâm tạo điều kiện về kinh phí hoạt động cho công tác dân vận ở cơ sở. Thường xuyên mở các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ dân vận cho cán bộ làm dân vận cấp thành phố và cấp cơ sở.

Trên đây là báo cáo của Thành ủy Bắc Kạn về tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI và 5 năm thực hiện Kết luận 43-KL/TW ngày 07/01/2019 của Ban Bí thư Trung ương tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW về “Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới”.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- Ban Dân vận Tỉnh ủy (báo cáo),
- Thường trực Thành ủy, HĐND TP,
- Lãnh đạo UBND thành phố, (p/h)
- Các chi, đảng bộ trực thuộc
- Lưu Văn phòng Thành ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

Triệu Thị Thu Hoài